

*Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2011***NGHỊ QUYẾT****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2011****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2005;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;
- Căn cứ Nghị định số 59/2009/NĐ-CP ngày 16/4/2009 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của ngân hàng thương mại;
- Căn cứ Giấy phép hoạt động số 0040/NH-GP do Thống đốc NHNN Việt Nam cấp ngày 06/8/1993; Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0100230800 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần thứ nhất ngày 07/9/1993, đăng ký thay đổi lần thứ 40 ngày 29/6/2010;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 23/4/2011 của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011 của Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) họp ngày 23/4/2011 (với sự tham dự của các cổ đông trực tiếp dự họp và/hoặc ủy quyền cho người khác dự họp, đại diện 654.007.754 cổ phần biểu quyết chiếm 94,34% tổng số cổ phần biểu quyết của Techcombank) đã xem xét và thông qua các Nghị quyết sau:

1. Thông qua báo cáo về công tác quản trị hoạt động ngân hàng năm 2010, định hướng hoạt động năm 2011, ngân sách thù lao cố định năm 2011, cơ chế thù lao thành tích áp dụng hàng năm của HĐQT, BKS tương ứng là 1% lợi nhuận còn lại có thể dành phân phối cho các cổ đông và chi phí của HĐQT, BKS thực hiện theo qui định do HĐQT ban hành, theo báo cáo, đề nghị của HĐQT tại Tờ trình số 320/HĐQT-TCB8 ngày 06/4/2011 và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,990%;

Không tán thành: 0,007%;

Không có ý kiến: 0,003%

2. Thông qua báo cáo về kết quả hoạt động năm 2010, phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2011 theo báo cáo, đề nghị của HĐQT tại Tờ trình số 321/HĐQT-TCB ngày 06/4/2011 và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định: (i) Điều chỉnh kế hoạch hoạt động kinh doanh, ngân sách đầu tư chỉ tiêu năm 2011; (ii) Ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị quyết định (bao gồm quyết định số tiền/số vốn đầu tư, quyết định việc khai thác, sử dụng hoặc bán/thoái vốn, thời điểm bán/thoái vốn) đối với các hoạt động đầu tư tài sản, công nghệ, đầu tư tài chính thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (thành lập công ty con ở trong và ngoài nước; đầu tư góp vốn, mua cổ phần tại các tổ chức/doanh nghiệp khác ở trong và ngoài nước; đầu tư giấy tờ có giá, công cụ tài chính phái sinh trong và ngoài nước; đầu tư, mua, bán tài sản của Techcombank; thông qua các hợp đồng của Techcombank với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của người quản lý, thành viên BKS, cổ đông lớn của Techcombank, công ty con, công ty liên kết của Techcombank) nhằm đảm bảo kịp thời phù hợp với diễn biến môi trường, chính sách kinh tế vĩ mô và thực tế nhu cầu phát triển hoạt động ngân hàng; (iii) Việc ủy quyền theo nội dung tại điểm (ii) nêu trên là không thời hạn, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác thay thế.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,998%; Không tán thành: 0,002%; Không có ý kiến: 0 %

3. Thông qua việc trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2010, việc chuyển lợi nhuận các công ty con về ngân hàng theo số liệu báo cáo hợp nhất và ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị quyết định thực hiện các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận còn lại hợp nhất (bao gồm việc hạch toán lợi nhuận còn lại hợp nhất vào Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ để phục vụ việc tăng vốn điều lệ) theo báo cáo, đề nghị của HĐQT theo Tờ trình số 322/HĐQT-TCB ngày 06/4/2011 và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,996%; Không tán thành: 0 %; Không có ý kiến: 0,004%

4. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2010 của Techcombank và các công ty con/công ty trực thuộc đã được kiểm toán độc lập theo báo cáo, đề nghị của HĐQT và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100%; Không tán thành: 0 %; Không có ý kiến: 0 %

5. Thông qua việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ Techcombank theo báo cáo, đề nghị của HĐQT tại Tờ trình số 323/HĐQT-TCB ngày 06/4/2011 và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị tiếp tục rà soát, quyết định các vấn đề cần bổ sung, chỉnh sửa nhằm phù hợp quy định pháp luật và

tạo sự linh hoạt, thuận lợi cho hoạt động quản trị, kiểm soát, điều hành ngân hàng để đăng ký tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và thông báo cho cổ đông trên trang Website của Techcombank.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,975%;

Không tán thành: 0 %;

Không có ý kiến: 0,025%

6. Thông qua việc bổ sung, điều chỉnh Giấy phép hoạt động và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Techcombank theo báo cáo, đề nghị của HĐQT theo Tờ trình số 324/HĐQT-TCB ngày 06/4/2011. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị Techcombank như sau: (i) Xem xét, quyết định việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung hoạt động kinh doanh của Techcombank nhằm thể hiện đầy đủ, phù hợp theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 (từ Điều 98 đến Điều 107), các quy định pháp luật có liên quan, bao gồm các nội dung hoạt động kinh doanh được thể hiện trong dự thảo Điều lệ của Techcombank trình Đại hội đồng cổ đông 2011 thông qua tại Tờ trình số 323/HĐQT-TCB ngày 06/4/2011; (ii) Quyết định và thực hiện đăng ký, trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung hoạt động kinh doanh của Techcombank nêu tại điểm (i) trên để được chấp thuận ghi nhận trên Giấy phép hoạt động của Techcombank hoặc được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận ghi nhận theo cách thức thích hợp khác phù hợp quy định pháp luật; (iii) Quyết định và thực hiện đăng ký, trình Cơ quan có thẩm quyền đăng ký kinh doanh về việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung hoạt động kinh doanh của Techcombank nêu tại điểm (i) và (ii) trên, bao gồm việc sửa đổi, bổ sung các thông tin về cổ đông, vốn điều lệ và thông tin khác khi có phát sinh thay đổi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế của Techcombank. Việc ủy quyền nêu trên của Đại hội đồng cổ đông cho HĐQT Techcombank sẽ có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thông qua cho đến khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác thay thế.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100%;

Không tán thành: 0 %;

Không có ý kiến: 0 %

7. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát theo Báo cáo số 35/BC-BKS ngày 06/4/2011 và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,997%;

Không tán thành: 0,002%;

Không có ý kiến: 0,001%

8. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2011 theo báo cáo, đề nghị của HĐQT tại Tờ trình số 325/HĐQT-TCB ngày 06/4/2011 và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền toàn bộ cho HĐQT và/hoặc chấp thuận, phê chuẩn toàn bộ các quyết định của HĐQT về việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh toàn bộ các vấn đề, nội dung của phương án tăng vốn điều lệ năm 2011 nhằm triển khai hiệu quả việc tăng vốn điều lệ phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động kinh doanh của

Techcombank, các quy định của Pháp luật, Điều lệ Techcombank và đảm bảo quyền lợi của cổ đông Techcombank.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,999%; Không tán thành: 0 %; Không có ý kiến: 0,001%

9. Thông qua việc Techcombank niêm yết cổ phiếu, chứng khoán do Techcombank phát hành trên thị trường chứng khoán tập trung ở trong nước và nước ngoài phù hợp qui định pháp luật theo báo cáo, đề nghị của HĐQT tại Tờ trình số 326/HĐQT-TCB ngày 06/4/2011 và đề nghị của Đoàn chủ tịch tại Đại hội; Theo đó: (i) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền toàn bộ cho HĐQT quyết định: Thời điểm niêm yết cổ phiếu, chứng khoán và có hiệu lực đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012; Lựa chọn thị trường niêm yết trong nước (Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội hoặc Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh) và/hoặc niêm yết tại thị trường nước ngoài; Lựa chọn tổ chức tư vấn niêm yết chứng khoán; Quyết định các vấn đề khác mà pháp luật yêu cầu và/hoặc quy định, kể cả việc thực hiện và tiến hành các thủ tục, ký hồ sơ liên quan đến việc niêm yết nói trên theo văn bản do Cơ quan Quản lý Nhà nước có thẩm quyền ban hành, hướng dẫn. Nghị quyết và nội dung ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông nêu trên là không có thời hạn cho đến khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác thay thế.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,999%; Không tán thành: 0 %; Không có ý kiến: 0,001%

10. Thông qua báo cáo, đề nghị của HĐQT theo tờ trình số 327/HĐQT-TCB ngày 06/4/2011 về thay đổi thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2009-2014 và đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại Đại hội; Theo đó:

- 10.1. Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Sumit Dutta

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100%; Không tán thành: 0%; Không có ý kiến: 0%

- 10.2. Thông qua số lượng thành viên HĐQT là 9 người, theo đó bầu bổ sung thêm 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2009-2014

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100%; Không tán thành: 0 %; Không có ý kiến: 0%

11. Căn cứ danh sách dự kiến nhân sự là ứng viên để bầu bổ sung làm thành viên HĐQT được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận tại văn bản số 3068/NHNN-TTGSNH ngày 19/4/2011, Đại hội đồng cổ đông đã thực hiện bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2009-2014, với kết quả: ông Stephen Charles Banner trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2009-2014, đạt tỷ lệ số phiếu bầu là 99,994%.

Điều 2: Hội đồng quản trị có trách nhiệm thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo nội dung tại Điều 1 nêu trên.

Điều 3: Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011 thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Hồ Hùng Anh

